TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 11- ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 97/2026/QĐST-HNGĐ	*Đà Nẵng, ngày 02 tháng 4 năm 2026.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ các Điều 397, 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí Tòa án năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 96/2026/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 3 năm 2026 về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con chung giữa người yêu cầu:

+ Ông Đặng Phi L, sinh năm 2000; CCCD số: 001200045917, địa chỉ: thôn T, xã T, thành phố Đà Nẵng.

+ Bà Ngô Thị Ngọc D, sinh năm 2000; CCCD số: 049300002090, địa chỉ: Tổ A, Tổ dân phố P, xã T, thành phố Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Hôn nhân giữa ông Đặng Phi L và bà Ngô Thị Ngọc D là hôn nhân tự nguyện và hợp pháp được pháp luật công nhận theo Giấy chứng nhận kết hôn số 02 ngày 03/01/2023 của Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện N, tỉnh Quảng Nam (Nay là Ủy ban nhân dân xã T, thành phố Đà Nẵng).

[2] Theo đơn yêu cầu và Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 25/03/2026:

- Về hôn nhân: ông Đặng Phi L và bà Ngô Thị Ngọc D yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

- Về thỏa thuận nuôi con: ông Đặng Phi L và bà Ngô Thị Ngọc D có 01 con chung tên là Đặng Bảo C, sinh ngày 21/01/2023. Ông L và bà D thoả thuận thống nhất giao con chung Đặng Bảo C cho ông L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến đủ 18 tuổi và có khả năng lao động; bà D không thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: ông Đặng Phi L và bà Ngô Thị Ngọc D không có tài sản chung và nợ chung.

[3] Tòa án đã hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Xét thấy ông Đặng Phi L và bà Ngô Thị Ngọc D thật sự tự nguyện ly hôn, đã thỏa thuận về việc nuôi con chung.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: ông Đặng Phi L và bà Ngô Thị Ngọc D thuận tình ly hôn.

- Về thỏa thuận nuôi con: ông Đặng Phi L và bà Ngô Thị Ngọc D có 01 con chung là Đặng Bảo C, sinh ngày 21/01/2023. Giao con chung Đặng Bảo C cho ông L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến đủ 18 tuổi và có khả năng lao động; bà D không thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Bà Ngô Thị Ngọc D có quyền thăm nom con chung sau khi ly hôn, không ai được cản trở. Khi có lý do chính đáng, các bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức đóng góp nuôi con chung.

- Về tài sản chung: ông Đặng Phi L và bà Ngô Thị Ngọc D không có tài sản chung và nợ chung.

[2] Về lệ phí: ông Đặng Phi L và bà Ngô Thị Ngọc D mỗi người phải chịu 150.000 đồng tiền lệ phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ toàn bộ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà ông, bà đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai số 0002785 lập ngày 25/3/2026 của Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng. Ông L và bà D đã nộp đủ.

[3] Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự (để thi hành);
- Toà án nhân dân thành phố Đà Nẵng;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11-Đà Nẵng;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 11- Đà Nẵng;
- UBND xã Thạnh Mỹ, TP. Đà Nẵng (UBND thị trấn Thạnh Mỹ cũ) (GCNKH số 02 ngày 03/01/2023);
- Lưu hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN

Nguyễn Nam Trung